

Số: 86/NQ-ĐHCD/2012

Bình Định, ngày 07 tháng 04 năm 2012

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2012
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước CHXHCNVN thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005.
- Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Dược Phẩm Bidiphar 1
- Căn cứ biên bản họp ĐHĐCD thường niên 2011 của Công ty CP Dược Phẩm Bidiphar 1 được tổ chức ngày 23 tháng 04 năm 2011.

Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2012 của Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Bidiphar 1 được tổ chức tại Hội trường Công ty, số 498 Nguyễn Thái Học – TP. Quy Nhơn - Bình Định, được tiến hành lúc 9h00' ngày 07 tháng 04 năm 2012 với sự tham dự của các cổ đông trong đó :

- Tổng số cổ đông tham dự Đại hội trực tiếp và ủy quyền là: 1.022 cổ đông (97 cổ đông nắm giữ trực tiếp, 925 cổ đông tham dự thông qua ủy quyền), tương ứng với 9.170.100 cổ phần, chiếm 87,34% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. (Chín triệu một trăm bảy mươi ngàn một trăm cổ phần) đã thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung sau đây :

Điều 1: Thông qua báo cáo của HĐQT về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2011 (tỷ lệ cổ đông thông qua 100%)

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2010	Năm 2011		TH11 /KH11 (%)	TH11 /TH10 (%)
			Kế hoạch	Thực hiện		
1. Vốn điều lệ	Triệu đồng	105.000	105.000	105.000	100,0%	100,0%
2. Doanh thu thuần	Triệu đồng	214.915	240.000	292.233	121,8%	135,9%
3. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	35.478	38.000	48.846	128,5%	137,7%
<i>Trong đó :</i>						
- LN từ HĐ SXKD	Triệu đồng	30.678	33.200	48.846		
- LN từ HĐ đầu tư TC	Triệu đồng	4.800	4.800	-		
4. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	27.805	29.700	40.278	135,6%	144,9%
5. Thu nhập bình quân	Triệu đồng	3,9	4,2	4,5	107,7%	115,4%
6. Cổ tức	%	18%	18%	20%	111,1%	111,1%



Điều II: Thông qua báo cáo tài chính năm 2011 được kiểm toán và báo cáo của ban kiểm soát về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2011 (tỷ lệ cổ đông thông qua 100%)

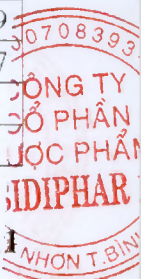
Đơn vị tính: VND

STT	CHỈ TIÊU	NĂM 2010	NĂM 2011	Tăng (+) giảm (-) tỷ đồng
1	Doanh thu bán hàng và dịch vụ	215.101.752.786	292.583.164.596	77,48
2	Các khoản giảm trừ	185.856.963	350.092.828	0,16
3	Doanh thu thuần về bán hàng và dịch vụ	214.915.895.823	292.233.071.768	77,32
4	Giá vốn hàng bán	146.989.755.622	187.448.187.809	40,46
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và dịch vụ	67.926.140.201	104.784.883.959	36,86
6	Doanh thu từ hoạt động đầu tư tài chính	5.000.826.489	667.137.061	-4,33
7	Chi phí từ hoạt động đầu tư tài chính	6.264.648.795	1.327.003.582	-4,94
8	<i>Trong đó : Chi phí lãi vay</i>	<i>6.138.375.950</i>	<i>383.036.404</i>	-5,76
9	Chi phí bán hàng	26.600.335.588	50.026.095.156	23,43
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	5.966.395.497	7.297.981.084	1,33
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	34.095.586.810	46.800.941.198	12,71
12	Thu nhập khác	2.030.948.938	2.661.818.269	0,63
13	Chi phí khác	647.817.455	616.633.993	-0,03
14	Lợi nhuận khác	1.383.131.483	2.045.184.276	0,66
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	35.478.718.293	48.846.125.474	13,37
16	Thuế thu nhập phải nộp	7.673.649.573	8.567.249.624	0,89
17	Lợi nhuận sau thuế	27.805.068.720	40.278.875.850	12,47
18	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (<i>đồng</i>)	3.069	3.849	
19	Cổ tức trên cổ phiếu	18%	20%	

Điều III : Thông qua phương án phân phối lợi nhuận, trích quỹ và chia cổ tức năm 2011 (tỷ lệ cổ đông thông qua 100%)

Chi tiêu	Tỷ lệ trích lập	Số tiền (đồng)
Thuế TNDN được miễn giảm năm 2011 bổ sung tăng vốn Quỹ đầu tư phát triển	30% thu nhập chịu thuế	3.660.236.059
Lợi nhuận sau thuế dùng để phân phối	100% LNST	40.413.277.279
Chia cổ tức năm 2011	20% mệnh giá	21.000.000.000
Trích Quỹ Dự phòng tài chính	5% LNST	2.020.663.864
Trích Quỹ đầu tư phát triển	10% LNST	4.041.327.728
Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	10% LNST	4.041.327.728
Thù lao HĐQT, BKS		17.000.000
Lợi nhuận còn lại		5.632.721.900

- Lợi nhuận còn lại của năm 2011 là 5.632.721.900 đồng được sử dụng cho quỹ đầu tư phát triển năm 2012.



Điều IV: Thông qua phương án, chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 (tỷ lệ cố đồng thông qua 100%)

1. Chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

CHỈ TIÊU	Đvt	Năm 2011	DK năm 2012	So sánh (%)
1. Doanh thu thuần	Triệu đồng	292.233	350.000	119,8%
2. Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	48.846	54.000	105,5%
3. Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	40.278 <i>(được giảm 30% Thuế TNDN)</i>	40.500	100,6%
4. Cổ tức	%	20%	20%	100,0 %

2. Các phương án hoạt động đầu tư

Tiếp tục các hạng mục đầu tư đang triển khai đồng thời bổ sung các hạng mục sau:

- Cải tạo PX Đông khô cũ thành phân xưởng thuốc nước, kem mỡ...
- Cải tiến máy đóng thuốc tiêm bột, máy đóng gói trực dọc nhằm đa dạng hóa các sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường trên dây chuyền sản xuất này.
- Đầu tư bổ sung một số thiết bị để đáp ứng yêu cầu sản xuất một số dạng viên kỹ thuật cao: máy đùn, máy vè...

- Đầu tư giai đoạn 1 dây chuyền thuốc ung thư.

- Dự kiến kinh phí đầu tư 2012 khoảng 30 tỷ đồng.

- Nguồn vốn để đầu tư được trích từ quỹ đầu tư phát triển của Công ty và vốn vay NH.

3. Thù lao cho HĐQT, BKS năm 2012 là 1% LNST

4. Phát hành thêm cổ phần

- Tăng thêm 5% tổng cổ phần/mệnh giá cho cán bộ công nhân viên của công ty.

5. Phân phối lợi nhuận còn lại của năm 2011

- Lợi nhuận còn lại của năm 2011 là 5.632.721.900 đồng được sử dụng cho quỹ đầu tư phát triển năm 2012

Nghị quyết này được ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 của Công ty CP Dược Phẩm Bidiphar 1 thông qua toàn văn tại cuộc họp và có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 04 năm 2012.

ĐHĐCĐ nhất trí giao cho HĐQT và BGD công ty triển khai thực hiện nội dung Nghị quyết theo đúng qui định.

Nghị quyết này sẽ được gửi cho tất cả các cổ đông của Công ty cổ phần Dược Phẩm Bidiphar 1 qua website www.bidiphar1.com

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI

[Handwritten signature]
Huyền Thế Duy

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BIDIPHAR 1
[Handwritten signature]
Nguyễn Văn Quái

